

Số: 264/2026/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 76/2026/TLST – DS ngày 10 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V;

Trụ sở: 72 L, phường C, Thành phố Hà Nội.

Chi nhánh: 235-237-239-241 C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Vũ Quốc H - là đại diện ủy quyền theo Quyết định số 256/2025/QĐ-TBH ngày 13/11/2025.

Bị đơn:

1. Ông Danh T, sinh năm 1985;

2. Bà Nguyễn L, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: 170/25 H, phường K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Trần Lê Mai U là đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 11/5/2026.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Danh T và bà Nguyễn L xác nhận còn nợ Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V số tiền tạm tính đến ngày 18/8/2026 là 1.821.984.850 đồng. Bao gồm: Nợ gốc là 1.561.548.000 đồng; Nợ lãi trong hạn là 226.156.442 đồng; Nợ lãi quá hạn: 34.280.376 đồng, theo Hợp đồng tín dụng dài hạn K.0055/1323 ngày 16/08/2023.

Ông Danh T và bà Nguyễn L có trách nhiệm thanh toán khoản tiền này cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V với phương thức như sau:

Ngày 30/11/2026, tất toán toàn bộ số tiền 1.821.984.850 đồng cho Ngân

hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V.

Trường hợp ông Danh T và bà Nguyễn L vi phạm bất kỳ một trong các đợt thanh nào thì Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số tiền mà ông Danh T và bà Nguyễn L còn nợ.

Kể từ ngày 15/8/2026, ông Danh T và bà Nguyễn L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng dài hạn K.0055/1323 ngày 16/08/2023 cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất tiếp tục thanh toán sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Sau khi ông Danh T và bà Nguyễn L trả hết số nợ cho nêu trên cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V thì Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V phải giải chấp tài sản bảo đảm nếu không còn thế chấp cho khoản vay nào khác và các đương sự không còn nghĩa vụ nào khác liên quan đến các tài sản trên là:

- Quyền sử dụng đất tại địa chỉ: Thửa đất số 25, tờ bản đồ số 45, ấp Nhà Việc, xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 547497, số vào sổ cấp GCN: CS 17381 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 27/08/2020, cập nhật biến động ngày 10/08/2023 thuộc quyền sở hữu và quyền sử dụng của ông Danh T, bà Nguyễn L.

- Quyền sử dụng đất tại địa chỉ: Thửa đất số 26, tờ bản đồ số 45, ấp Nhà Việc, xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 547495, số vào sổ cấp GCN: CS 17382 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 27/08/2020, cập nhật biến động ngày 10/08/2023 và ngày 14/08/2023 thuộc quyền sở hữu và quyền sử dụng của ông Danh T - bà Nguyễn L.

2.2. Trường hợp, bị đơn ông Danh T và bà Nguyễn L vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành dân sự phát mãi các tài sản thế chấp là:

- Quyền sử dụng đất tại địa chỉ: Thửa đất số 25, tờ bản đồ số 45, ấp Nhà Việc, xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 547497, số vào sổ cấp GCN: CS 17381 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 27/08/2020, cập nhật biến động ngày 10/08/2023 thuộc quyền sở hữu và quyền sử dụng của ông Danh T, bà Nguyễn L.

- Quyền sử dụng đất tại địa chỉ: Thửa đất số 26, tờ bản đồ số 45, ấp Nhà Việc, xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX

547495, số vào sổ cấp GCN: CS 17382 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 27/08/2020, cập nhật biến động ngày 10/08/2023 và ngày 14/08/2023 thuộc quyền sở hữu và quyền sử dụng của ông Danh T - bà Nguyễn L.

Trong trường hợp phát mãi tất cả tài sản không đủ trả nợ, ông Danh T và bà Nguyễn L có trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng dài hạn K.0055/1323 ngày 16/08/2023 cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ.

2.3. Về án phí dân sự hòa giải thành: Ông Danh T và bà Nguyễn L chịu số tiền án phí là 33.329.773 đồng. Trả lại cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V số tiền tạm ứng án phí là 31.087.491 đồng theo Biên lai số 0002630 ngày 09/10/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về chi phí tố tụng: Bị đơn ông Danh T và bà Nguyễn L tự nguyện chịu và có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên V chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 35.000.000 đồng (bằng chữ: Ba mươi lăm triệu đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 36, Điều 71 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Nguyễn Gia Phước

